TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**93/**2019/HSST
Ngày 24/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Chi.**

*Các hội thẩm nhân dân**:*** **Ông Nguyễn Văn Sơn; Bà Nguyễn Thị Việt.**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 82/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/HSST-QĐ ngày 02/4/2019 đối với bị cáo:

1.Họ và tên: Hoàng Thị T, sinh năm 1973, Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT: Thôn 5, xã Vũ Thắng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Hoàng Văn Dơi, Đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Mão, Đã chết; Họ và tên chồng: Vũ Văn Ánh, sinh năm 1970; Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1996.Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 69 lập ngày 15/01/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 06/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Nguyễn Thị D, sinh năm 1986, Giới tính: Nữ; Nơi ĐKHKTT: Thôn Đồng Mường, xã Cao Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12 Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Không xác định; Họ và tên mẹ: Không xác định;Chồng: Nguyễn Đại Chiến , sinh năm 1981; Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010.Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 68 lập ngày 15/01/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày

06/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Phạm Thanh Loan, sinh năm 1990; bà Nguyễn Thị Thanh Hương, sinh năm 1969; Cùng Nơi ĐKHKTT: Số 19-T9 Khu đô thị nam Thăng Long (Ciputra), phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Thị T và Nguyễn Thị D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau: Chị Hoàng Thị T và Nguyễn Thị Dưỡng là người giúp việc cho gia đình chị Phạm Thanh Loan tại số nhà 19 - T9 khu đô thị Ciputra, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Trong quá trình làm việc Hoàng Thị T thấy gia đình chị Loan để tiền sơ hở nên đã rủ Nguyễn Thị Dưỡng cùng trộm cắp tiền của gia đình chị Loan. T và Dưỡng đã nhiều lần cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tiền cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng cuối tháng 11/2018, khi T và Dưỡng dọn phòng ngủ của bà Nguyễn Thị Thanh Hương (SN 1969, HKTT: 127C, tổ 24, phường Thanh Lương, quận hai bà TRưng, Hà Nội) là mẹ chị Loan ở tầng 2 thì T bảo Dưỡng cảnh giới để T mở ngăn kéo tủ cạnh đầu giường bên trái trộm cắp tiền. Khi mở ngăn kéo tủ ra, T Thấy có 02 tập tiền 200.000đồng và 500.000đồng. T rút 4 tờ trong tập tiền 500.000đồng tổng cộng là 2.000.000đồng. Sau khi lấy được tiền T và Dưỡng vào nhà vệ sinh trong phòng bà Hương chia nhau mỗi người 1.000.000đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 12h00 ngày 01/12/2018, T và Dưỡng đang ở phòng khách, còn gia đình bà Hương đang ăn cơm trong phòng bếp cạnh phòng khách. T nhìn thấy túi xách màu đen của bà Hương để ở trên ghế ghế sô pha trong phòng khách liền đã bảo Dưỡng cảnh giới để T mở túi xách của bà Hương trộm cắp tiền. Khi mở túi xách của bà Hương, T thấy có 01 tập tiền 500.000đồng. T rút được 16 tờ, tổng cộng là 8.000.000đồng. Sau đó, T chia cho Dưỡng 4.000.000đồng tại phòng của T và Dưỡng ở trên tầng 3 nhà bà Hương.

Đến khoảng 15h30 cùng ngày, T mang quần áo đã giặt cất vào phòng của bà Hương. Lúc này T không bàn bạc với Dưỡng mà một mình mở tủ cạnh đầu giường ngủ của bà Hương trộm cắp 20USD và 10.200.000đồng gồm 15 tờ mệnh giá 500.000đồng, 03 tờ mệnh giá 200.000đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000đồng, 06 tờ mệnh giá 20.000đồng, 08 tờ mệnh giá 10.000đồng

Lần thứ 3: Khoảng cuối tháng 12/2018, T và Dưỡng dọn dẹp phòng của Chị Loan ở tầng 2. Sau khi dọn dẹp xong, T bảo Dưỡng mở tủ của chị Loan xem có tiền không để lấy đồng thời chỉ cho Dưỡng chỗ chị Loan cất chìa khóa tủ ở mặt tủ cạnh đầu giường ngủ. Dưỡng lấy chìa khóa và mở ngăn kéo tủ cạnh đầu giường ngủ của chị Loan trộm cắp được 800USD gồm 8 tờ 100USD để ở trong chiếc ví màu hồng. T và Dưỡng chia nhau mỗi người 400USD ngay tại phòng của chị Loan.

Lần thứ 4: Khoảng 9h ngày 05/01/2019, T và Dưỡng dọn phòng của bà Hương thì T mở ngăn kéo tủ cạnh đầu giường bên phải trộm cắp 01 tờ 10.000 JYP. Sau đó, T cảnh giới cho Dưỡng trộm cắp 01 tờ 100 USD để ở bàn trang điểm trong phòng bà Hương. Đến khoảng 20h cùng ngày bà Hương lấy tiền trong túi xách để ở trên bàn trang điểm để hôm sau đi lễ thì phát hiện thiếu tiền đã kiểm tra đồ cá nhân của Dưỡng phát hiện tờ 100USD trong túi quần áo của Dưỡng đã gọi hỏi Dưỡng và T thì Dưỡng và T thừa nhận đã trộm cắp tiền của gia đình bà Hương. Sau đó gia đình bà Hương trình báo cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 tờ ngoại tệ 100 USD, 01 chai dầu ăn, 03 chai sữa tắm, 01 chai dầu gội đầ, 01 chai nước rửa chén, 02 áo màu hồng, 01 váy xanh và 01 váy zen (*của Nguyễn Thị Dưỡng).*

- 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 100 USD, 25 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng,08 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 10.000 Yên Nhật, 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 20 USD, 01 chai sữa tắm hiệu Raibath, 01 lọ bột nêm hiệu Youhi, 04 áo trẻ em, 4 quần trẻ em *(của Nguyễn Thị T).*

Tại Thông báo tỷ giá mua bán ngoại tệ các ngày 30/11, 28/12/2018 và 05/01/2019 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam xác định:

- Ngày 30/11/2018, tỷ giá quy đổi 01USD = 23.280đồng, do đó 20USD Hoàng Thị T trộm cắp ngày 01/12/2018 tương đương 465.600đồng tiền Ngân hàng Việt Nam.

- Ngày 28/12/2018, tỷ giá quy đổi 01 USD = 23.155đồng, do đó 800USD Hoàng Thị T và Nguyễn Thị Dưỡng trộm cắp vào cuối tháng 12/2018 tương đương 18,524.000đồng tiền Ngân hàng Việt Nam.

- Ngày 04/01/2019 tỷ giá quy đổi 01 USD = 23.155đồng, do đó 100USD Nguyễn Thị Dưỡng trộm cắp vào ngày 05/01/2019 đương 2.315.500đồng tiền Ngân hàng Việt Nam.

- Ngày 04/01/2019 tỷ giá quy đổi 01 JYP (Yên Nhật) = 21.263đồng, do đó 10.000 JYP tương đương 2.126.300đồng tiền Ngân hàng Việt Nam.

Phạm Thị T khai toàn bộ số tiền trộm cắp T được hưởng, T cất giấu ở tủ và cạnh tủ trên phòng tầng 3 nhà bà Hương nơi T và Dưỡng ở, trong đó có 03 tờ 100USD T cất giấu vào túi vải nhỏ đã cũ của T (loại túi có dây rút miệng túi) sau đó do sơ ý T đã vứt chiếc túi có tiền khi đi đổ rác, số tiền còn lại, cơ quan điều tra đã thu giữ. Đối với Nguyễn Thị Dưỡng cũng cất giấu số tiền trộm cắp được trong túi quần áo cá nhân của Dưỡng để ở trên phòng tầng 3. Sáng ngày 05/01/2019 Bà Hương cho Dưỡng 01 túi cá, Dưỡng đã bỏ 5.000.000đồng và 4 tờ 100USD vào trong túi cá đóng gói và nhờ xe ôm mang ra bến xe gửi xe khách về quê cho chồng là anh Nguyễn Đại Chiến. Dưỡng không nói với người xe ôm là trong túi đồ gửi về quê có tiền. Anh Nguyễn Đại Chiến khai anh chỉ nhận được 5.000.000đồng và anh đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra.

Bị hại là bà Nguyễn Thị Thanh Hương khai Ngày 05/01/2019 khi phát hiện bị mất tiền bà đã kiểm tra các túi xách và tủ thì phát hiện bị mất 80 tờ 500.000đồng và 320USD trong túi xách đi làm hàng ngày, 36 tờ 500.000 và 26 tờ 200.000đồng trong ngăn kéo tủ cạnh đầu giường, 20 tờ 100.000đồng trong túi xách khác và 2 tờ 10.000 yên Nhật trong tủ cạnh đầu giường, tổng cộng là 65.200.000đ, 320USD và 10.000 Yên Nhật. Còn, quần áo và đồ dùng sinh hoạt hàng ngày như sữa tắm, dầu gội đầu…. là của bà Hương cho T và Dưỡng.

Chị Phạm Thanh Loan khai chị bị mất 16 tờ 100USD để trong ví màu hồng trong ngăn kéo tủ cạnh đầu giường, 08 tờ 100.000USD để trong bao lì xì cất trong ngăn kéo tủ cạnh đầu giường và 28 tờ mệnh giá 500.000đồng = 14.000.000đồng.

Như vậy số tiền gia đình bà Hương khai bị mất nhiều hơn so với số tiền T và Dưỡng đã trộm cắp, quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tổ chức cho T và Dưỡng đối chất với bà Hương nhưng T và Dưỡng vẫn giữ nguyên lời khai, ngoài lời khai của bà Hương và chị Loan về số tiền bà Hương và chị Loan bị mất không có căn cứ gì khác để chứng minh nên không có cơ sở để buộc Phạm Thị T và Nguyễn Thị Dưỡng trộm cắp tài sản với số lượng như các bị hại khai.

Ngày 03/3/2019, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 46, 47 trao trả cho bà Nguyễn Thị Thanh Hương 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 20 USD, 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 10.000 Yên Nhật, 35 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 08 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; trao trả cho chị Phạm Thanh Loan 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD. Bà Hương và chị Loan đã nhận lại tài sản và yêu cầu T và Dưỡng phải bồi thường số tiền còn thiếu trong tổng số tiền bà Hương và Loan bị mất đã khai tại cơ quan điều tra (65.200.000đồng, 320USD và 10.000 Yên Nhật của bà Hương; 2.400USD và 14.000.000đồng của chị Loan).

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Thị T và Nguyễn Thị Dưỡng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKSBTL ngày 18/3/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Thị T và Nguyễn Thị Dưỡng về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận tội như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là bà Hương và chị Loan có đơn xin xét xử vắng mặt, cùng có đonyêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền còn lại của hai mẹ con bị trộm là 2.500 USD, 10.000 yên Nhật; 59.100.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa sau khi phân tích đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 24-28 tháng tù; Nguyễn Thị D 18-22 tháng tù .

Về dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng hình sự : Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi , quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội : Khoảng cuối tháng 11/2018 đến ngày 05/01/2019 bị cáo Hoàng Thị T và Nguyễn Thị D đã lợi dụng sơ hở nhiều lần lén lút trộm cắp của bà Nguyễn Thị Thanh Hương và chị Phạm Thanh Loan với tổng số tiền là 32.965.800 đồng. Ngoài ra Hoàng Thị T còn một mình thực hiện hành vi trộm cắp tiền của bà Hương với tổng số tiền là 10.656.600 đồng. Tại cơ quan điều tra bà Hương và chị Loan khai mất số tiền 79.200.000 đồng. Lời khai của các bên không thống nhất, cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng bà Hương và chị Loan không có căn cứ gì khác để chứng minh nên không có cơ sở để buộc Phạm Thị T và Nguyễn Thị Dưỡng trộm cắp tài sản với số tiền 79.200.000 đồng. Trong số tài sản trộm cắp T được hưởng 27.045.000 đồng, Dưỡng được hưởng 16.577.500 đồng.

[3] Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng nhau tích cực thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường quyền tài sản của người khác nên phải áp dụng đối với các bị cáo một hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như sau: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại một phần tài sản, còn yêu cầu các bị hại tiếp tục bồi thường cho số tiền còn lại là 2.500USD; 10.000 Yên Nhật; 59.140.000 đồng. Đối với yêu cầu của các bị hại, tại cơ quan điều tra cũng như tại Tòa án các bị hại không có tài liệu chứng cứ chứng minh các bị cáo trộm cắp tổng số tiền 79.200.000 đồng như các bị hại khai.Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị hại. Tại cơ quan điều tra đã thu hồi được số tiền của các bị cáo trộm và trả lại cho bà Hương và chị Loan số tiền gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 20 USD, 01 tờ ngoại tệ mệnh giá 10.000 Yên

Nhật, 35 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 08 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; trao trả cho chị Phạm Thanh Loan 01 tờ tiền mệnh giá 100 USD tổng số tiền các bị hại đã nhận là: 25.622.000 đồng (trong đó bao gồm số tiền anh Nguyễn Đại Chiến đã giao nộp cho cơ quan điều tra).

Do vậy bị cáo Hoàng Thị T có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hương và chị Loan số tiền 8.738.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Thị D có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hương và chị Loan số tiền 9.262.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chai sữa tắm hiệu Rainbath (chưa sử dụng); 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Neutrogena màu nâu (chưa sử dụng); 01 lọ bột nêm hiệu Youki (chưa sử dụng); 01 chai dầu ăn nhãn hiệu Ajinomoto (chai nhựa màu trắng); 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Parrot Botanicals (chai nhựa màu tím, chưa sử dụng); 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Algemarin màu sữa nhạt (chưa sử dụng); 01 chai dầu gội đầu nhãn hiệu Pantene màu trắng (chưa sử dụng); 01 chai nước rửa chén nhãn hiệu Suzy màu xanh (chưa sử dụng); 01 áo hồng có họa tiết hoa màu hồng (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi màu trắng có hoa văn đen (đã qua sử dụng); 01 váy màu xanh có họa tiết hoa (đã qua sử dụng); 01 áo zen họa tiết hoa văn màu xanh cam (đã qua sử dụng); 04 áo trẻ em (đã qua sử dụng) 04 quần trẻ em (đã qua sử dụng). Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T và Nguyễn Thị D phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

1.Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị T 24 (hai mươi tư) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 18 (mười tám) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2019.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585; điều 587 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Hoàng Thị T có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hương và chị Loan số tiền 8.738.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị D có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hương và chị Loan số tiền 9.262.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án của đại diện người bị hại nếu bị cáo không chịu nộp tiền bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường số tiền 2.500USD; 10.000 Yên Nhật; 59.140.000 đồng của chị Phạm Thanh Loan và bà Nguyễn Thị Thanh Hương.

3.Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ Luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai sữa tắm hiệu Rainbath (chưa sử dụng); 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Neutrogena màu nâu (chưa sử dụng); 01 lọ bột nêm hiệu Youki (chưa sử dụng); 01 chai dầu ăn nhãn hiệu Ajinomoto (chai nhựa màu trắng); 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Parrot Botanicals (chai nhựa màu tím, chưa sử dụng); 01 chai sữa tắm nhãn hiệu Algemarin màu sữa nhạt (chưa sử dụng); 01 chai dầu gội đầu nhãn hiệu Pantene màu trắng (chưa sử dụng); 01 chai nước rửa chén nhãn hiệu Suzy màu xanh (chưa sử dụng); 01 áo hồng có họa tiết hoa màu hồng (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi màu trắng có hoa văn đen (đã qua sử dụng); 01 váy màu xanh có họa tiết hoa (đã qua sử dụng); 01 áo zen họa tiết hoa văn màu xanh cam (đã qua sử dụng); 04 áo trẻ em (đã qua sử dụng) 04 quần trẻ em (đã qua sử dụng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 115 ngày 20/3/2019 giữa công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án quận Bắc Từ Liêm)

4.Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết 326/ 2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, nộp án phí lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo Hoàng Thị T phải chịu 436.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị D phải chịu 463.100 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thùy Chi

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận BắcTừ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- L- u HS - VP.